

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EAKAR
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2019/HSST.

Ngày: 22/5/2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA KAR, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Văn Ly.

- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Y Nik Ê Ban.

Bà Nguyễn Thị Tuyết.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Y Kăn Niê – Thư ký Tòa án.

- *Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar tham gia phiên tòa:* Ông Trần Văn Quế - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 22/5/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk. Tòa án nhân dân huyện EaKar mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2019/HSST, ngày 19 tháng 4 năm 2019; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 13/2019/HSST - QĐ, ngày 07 tháng 5 năm 2019, đối với bị cáo:

*** Họ và tên: Hoàng Minh H** (Tên gọi khác: Cu), sinh năm: 1996.

Tại: Huyện K, tỉnh Đắk Lắk;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn 13, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk;

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Con ông: Hoàng Mạnh T, sinh năm: 1964 và con bà Trần Thị H, sinh năm: 1966. Hiện nay đang làm nông và cư trú tại: Thôn 13, xã EaP, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; bị cáo chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk từ ngày 14/01/2019. *(Có mặt tại phiên tòa)*.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Hoàng Mạnh T, sinh năm: 1964.

Trú tại: Thôn 13, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. *(Có mặt)*

***Người làm chứng:** Ông Đỗ Minh P, sinh năm 1962.

Trú tại: Tổ dân phố 12, thị trấn KN, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. *(Vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên vào ngày 05/01/2019, Hoàng Minh H đi đến khu vực Thôn 07, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Lắk mua của một người đàn ông tên H.1 (không rõ nhân thân lai lịch cụ thể) 01 gói ma túy đá với giá 1.000.000 đồng để về sử dụng. Sau khi mua được ma túy, H đưa về nhà lấy sử dụng 02 lần, số còn lại H bỏ trong gói nhựa màu trắng, hơ lửa dán kín đầu và cất giấu trong túi quần mặc trên người. Khoảng 15 giờ 15 phút, ngày 14/01/2019, H mang theo số ma túy trên và điều khiển xe mô tô biển số 47F1-174.94 đi từ nhà ra thị trấn KN chơi. Khi đi đến đoạn đường thuộc Thôn 07, thị trấn KN, huyện K thì bị Tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện K đang làm nhiệm vụ tại đây phát hiện bắt quả tang. Quá trình giằng co với Tổ công tác thì gói ma túy trong túi quần của H rơi ra ngoài bụi cỏ ven đường, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K, Đội Kỹ thuật hình sự Công an huyện K tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ niêm phong tang vật liên quan.

Vật chứng thu giữ: (01) một gói nhựa màu trắng, hình chữ nhật, kích thước 2 x 3cm, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể trong suốt (0,2815 gam, loại: Methamphetamine); (01) một điện thoại di động hiệu NOKIA, màu đen, đã qua sử dụng; (01) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, màu sơn đen trắng, biển số 47F1-174.94, số khung C6K0DY106220, số máy 5C6K-106227; (BL: 100-101).

Trong các vật chứng trên thì chiếc xe mô tô biển số 47F1-174.94, qua điều tra xác định đây là tài sản của ông Hoàng Mạnh T (bố của bị cáo H), ông T cho H mượn xe đi chơi, không biết được việc H tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô trên cho ông T.

Tại bản kết luận giám định số 57/GĐMT-PC54, ngày 21/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn dạng tinh thể trong suốt đựng trong 01 gói nhựa trắng hình chữ nhật kích thước 2 x 3cm được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,2815 gam, loại: Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định là 0,2156 gam.

Tại bản cáo trạng số: 19/CT-VKS, ngày 18/04/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar đã truy tố: Hoàng Minh H, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hoàng Minh H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo: Hoàng Minh H, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo: Hoàng Minh H, từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 14/01/2019.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận cơ quan điều tra trả lại 01 xe mô tô biển số 47F1-174.94 cho ông Hoàng Mạnh T là chủ sở hữu hợp pháp.

- Tịch thu tiêu hủy 0,2156 gam ma túy còn lại sau giám định;
- Sung công quỹ nhà nước 01(một) điện thoại di động hiệu NOKIA, màu đen, đã qua sử dụng (có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/4/2019).

Tại phần tranh luận: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát.

Tại phần lời nói sau cùng bị cáo không có yêu cầu gì trước lúc Hội đồng xét xử vào nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều đúng theo quy định của pháp luật

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được lưu trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ pháp lý khẳng định: Do nghiện ma túy nên vào ngày 05/01/2019, bị cáo đi đến khu vực Thôn 07, xã N, huyện K mua của một người đàn ông tên H.1 (không rõ nhân thân lai lịch cụ thể) 01 gói ma túy đá với giá 1.000.000 đồng để về sử dụng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo đưa về nhà lấy sử dụng 02 lần, số còn lại bị cáo bỏ trong gói nhựa màu trắng, hơi lửa dán kín đầu và cất giấu trong túi quần mặc trên người. Khoảng 15 giờ 15 phút, ngày 14/01/2019, bị cáo mang theo số ma túy trên và điều khiển xe mô tô biển số 47F1-174.94 đi từ nhà ra thị trấn KN chơi. Khi đi đến đoạn đường thuộc Thôn 07, thị trấn KN, thì bị Tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện EaKar đang làm nhiệm vụ tại đây phát hiện bắt quả tang, thu giữ niêm phong tang vật liên quan. Như vậy lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 57/GĐMT-PC54, ngày 21/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn dạng tinh thể trong suốt đựng trong 01 gói nhựa trắng hình chữ nhật kích thước 2 x 3cm được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,2815 gam, loại: Methamphetamine. Do vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận hành vi mua ma túy nhằm mục đích để sử dụng của bị cáo Hoàng Minh H đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk truy tố là có cơ sở, đúng người, đúng pháp luật, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a).....

b).....

c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, không những đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại dược chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được rằng các loại dược chất ma túy đều thuộc sự độc quyền quản lý của Nhà nước, thông qua các cơ quan chức năng có thẩm quyền và phải tuân theo những trình tự, thủ tục nghiêm ngặt; mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy đều bị trừng trị nghiêm khắc. Người nghiện ma túy là tự tàn phá sức khỏe, làm tổn hại giống nòi và còn là nguyên nhân làm lây truyền các căn bệnh xã hội, trong đó có đại dịch HIV/AIDS đang là vấn nạn của toàn nhân loại. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật nên vào ngày 05/01/2019, bị cáo đã mua 01 gói ma túy đá với giá 1.000.000 đồng và tàng trữ số ma túy đá này nhằm mục đích để sử dụng. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, vào ngày 05/7/2013, bị cáo cùng đồng bọn phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”, bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao tại Đà Nẵng xử phạt 02 năm 09 tháng tù (Bản án số: 33/2015/HSPT, ngày 05/02/2015). Ngày 19/01/2017, chấp hành án xong trở về địa phương sinh sống (Đã được xóa án tích). Tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà nay lại tiếp tục phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã

hội một thời gian để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và cũng phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định của Bộ luật hình sự nên cần xem xét trong quá trình lượng hình giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta đối với người phạm tội.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với 0,2156 gam heroin chất ma túy hoàn trả sau giám định, đây là vật chứng của vụ án, là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với (01) một điện thoại di động NOKIA màu đen, đã qua sử dụng bị cáo dùng để liên lạc trong việc mua ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Toàn bộ số vật chứng trên hiện nay do Chi cục Thi hành án dân sự huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/4/2019.

Quá trình điều tra, Công an huyện Ea Kar trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, màu sơn đen trắng, biển số 47F1-174.94 cho ông Hoàng Mạnh T là chủ sở hữu hợp pháp. Vì vậy, việc xử lý vật chứng này là có căn cứ phù hợp với Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Do đó, xét mức hình phạt và về xử lý vật chứng mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Minh H phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt: Bị cáo Hoàng Minh H **02 (Hai) năm** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 14/01/2019.

***Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận cơ quan điều tra trả lại 01 xe mô tô biển số 47F1-174.94 cho ông Hoàng Mạnh T là chủ sở hữu hợp pháp.

- Tịch thu tiêu hủy 0,2156 gam heroin chất ma túy hoàn trả sau giám định.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước (01) một điện thoại di động NOKIA màu đen, đã qua sử dụng.

Toàn bộ số vật chứng trên hiện nay do Chi cục Thi hành án dân sự huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/4/2019.

***Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Hoàng Minh H phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra 1 – TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện EaKar;
- Công an huyện EaKar;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Chi cục THADS huyện EaKar;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu VT; hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Ly